

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CƯ M'GAR
TỈNH ĐẮK LẮK**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: **27/2021/HS - ST**

Ngày 05-5-2021.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CƯ M'GAR

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Huyền Diệu.

Các Hội thẩm:

1. Ông Đoàn Quốc Bảo.

2. Bà Nguyễn Thị Hoài Bão.

- Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Nguyệt – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cư M'gar tham gia phiên tòa: Ông Dương Hoàng Long – Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 05 tháng 5 năm 2021, tại phòng xét xử Tòa án nhân dân huyện Cư M'gar, tỉnh Đắk Lắk, xét xử sơ thẩm vụ án Hình sự thụ lý số: 24/2021/HSST ngày 15 tháng 4 năm 2021. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 24/2021/QĐXXST - HS ngày 15 tháng 4 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phạm Châu T

Sinh ngày: 12/12/1988 tại tỉnh Đắk Lắk;

Nơi cư trú: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk

Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Phật giáo; Quốc tịch: Việt Nam; Phạm Châu T2 (Đã chết) và bà Lâm Thị Q, sinh năm: 1956; Tiền án: Không; Tiền sự: 01 tiền sự về hành vi đánh nhau (Ngày 07/03/2020 bị Công an xã Ea Mnang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 750.000 đồng).

Nhân thân: Ngày 23/5/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm tuyên phạt 09 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 năm tù về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (tại Bản án số 134/2011/HSPT). Ngày 26/4/2012 chấp hành xong hình phạt.

Ngày 21/4/2015, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm tuyên phạt 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (tại Bản án số 128/2011/HSPT). Ngày 20/01/2015 chấp hành xong hình phạt về địa phương sinh sống.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 30 tháng 01 năm 2021, hiện đang tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Đắk Lắk.

Có mặt tại phiên tòa.

- **Bị hại:** Trung tâm Học tập cộng đồng xã E

Người đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Văn N – Chức vụ: Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Hoàng V, sinh năm 1988 – Chức vụ: Phó giám đốc. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn 3, xã Ea M' nang, huyện Cư M' gar, tỉnh Đắk Lắk.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

- Ông Phạm Văn T3, sinh năm 1973. (vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- Bà Lâm Thị Q, sinh năm 1958. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Phạm Châu T4, sinh năm 1990. (có mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

- Anh Phạm Anh V1, sinh năm 1990. (vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Trong thời gian từ ngày 27/01/2021 đến 29/01/2021 Phạm Châu T, đã thực hiện trộm cắp tài sản tại nhà Trung tâm học tập cộng đồng xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk cụ thể như sau:

Vụ thứ nhất: Vào khoảng 14 giờ ngày 27/01/2021, Phạm Châu T điều khiển xe mô tô biển số 47B1 – 099.04 đến Trung tâm học tập cộng đồng xã E (cách nhà T khoảng 50m) thấy không có người quản lý, trông coi cửa cổng của Trung tâm được buộc lại bằng dây nên T đã dùng tay mở dây buộc cửa cổng rồi đi vào Trung tâm. T thấy 01 tấm bảng màu xanh để trước hiên nhà Trung tâm học tập cộng đồng xã E. Lúc này, T nảy sinh ý định trộm cắp tài sản là các vật dụng của Trung tâm để bán lấy tiền tiêu xài nên đi bộ đến nhà

em trai là Phạm Châu T4 (sinh năm 1990, trú tại thôn B, xã E, huyện C) rồi tự ý lấy xe kéo đẩy của anh T4 để chở tấm bảng trên về nhà mình.

Vụ thứ hai: Khoảng 9 giờ ngày 28/01/2021, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 47B1 – 099.04 đến Trung tâm học tập cộng đồng xã E rồi đi bộ đến nhà ông Phạm Anh V1 (sinh năm 1990, trú tại thôn 1, xã E, huyện C) mượn 01 chiếc xe kéo đẩy đi đến Trung tâm học tập cộng đồng tháo 01 bảng hiệu bằng sắt, 01 tủ gỗ hương, 01 giường gỗ, thu gom các loại giấy tờ được để trong tủ được 07 bao giấy tờ rồi dùng xe kéo đẩy đưa về nhà T cất dấu.

Vụ thứ ba: Khoảng 14 giờ cùng ngày 28/01/2021 T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 47B1 – 099.04 đi đến Trung tâm học tập cộng đồng xã E lấy trộm 01 cái quạt treo tường; 02 giá đỡ bằng kim loại; 01 cái máng bằng kim loại, 01 thùng đựng rác, bằng nhựa mang về nhà cất dấu, sau đó T mang 02 giá đỡ bằng kim loại; 01 cái máng bằng kim loại và phần khung sắt của tấm bảng hiệu bán cho ông Phạm Văn T3 (sinh năm 1973, trú tại thôn 2, xã E, huyện C) được 50.000 đồng.

Vụ thứ tư: Sáng ngày 29/01/2021, T điều khiển xe mô tô biển số 47B1 – 099.04 đến Trung tâm học tập cộng đồng xã E, lấy trộm 02 cái tủ bằng kim loại và 03 bao giấy đưa về nhà.

Vụ thứ năm: Khoảng 15 giờ ngày 29/01/2021, T tiếp tục điều khiển xe mô tô biển số 47B1 - 099.04 đến Trung tâm học tập cộng đồng xã E lấy trộm 01 cánh cửa gỗ cầm xe và 01 cái labo rửa mặt bằng sứ rồi lấy xe đẩy đưa về nhà cất giữ.

Ngày 30/01/2021, ông Nguyễn Hoàng V - Phó giám đốc Trung tâm học tập cộng đồng xã E đã làm đơn trình báo về việc mất tài sản ở Trung tâm học tập cộng đồng xã E.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 13/KL-HĐĐGTS ngày 30/01/2021, của Hội đồng định giá tài sản huyện Cừ M'gar kết luận:

- 01 tấm bảng màu xanh, mặt trước bằng tôn, (mặt sau dùng ván ép). Kích thước 3.17 x 2.22m trị giá 100.000 đồng; 01 tấm bảng khung sắt màu xanh, kích thước 5 x 0,6m trị giá 250.000 đồng; 01 tủ hồ sơ bằng gỗ hương kích thước 1.8x1.18x0,47 m, trị giá 7.200.000 đồng; 01 giường ngủ bằng gỗ cả chít kích thước 1.97 x 0.65 x 1.02m, trị giá 900.000đồng; 155kg giấy vụn trị giá 310.000 đồng; 01 quạt treo tường hiệu Hana, trị giá 150.000 đồng; 01 khung sắt bị gãy thành 04 đoạn trị giá 30.000 đồng; 01 máng bằng sắt, trị giá 50.000 đồng; 01 thùng đựng rác bằng nhựa, trị giá 50.000 đồng; 02 tủ hồ sơ bằng sắt kích thước 1.8 x 0.88 x 0.47m trị giá 1.750.000 đồng; 01 cánh cửa bằng gỗ cầm xe kích thước 1.97 x 0.8.5cm trị giá 1.680.000 đồng; 01 La bo rửa mặt, trị giá 120.000 đồng.

Về vật chứng của vụ án: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cừ M'gar đã thu giữ vật chứng vụ án, gồm:

- 01 tấm bảng, kích thước (3,17 x 2,22)m, mặt bảng phía sau được làm bằng gỗ ép, phía trước được làm bằng kim loại; 01 bảng hiệu bằng sắt, kích thước (5 x 0,6)m; 01 tủ

gỗ hương, kích thước (1,80 x 1,17 x 0,47)m; 01 giường gỗ cà chít, kích thước (1,97 x 1,02 x 0,65)m; 155 kg giấy; 01 cái quạt treo tường; 02 giá đỡ bằng kim loại; 01 cái máng bằng kim loại, kích thước (1,4 x 0,18 x 0,115)m; 01 thùng đựng rác, bằng nhựa, màu xanh, kích thước (35 x 26 x 28)cm; 02 cái tủ bằng kim loại, kích thước (1,87 x 0,88 x 0,47)m; 01 cánh cửa gỗ cẩm xe, kích thước (1,9 x 0,685)m và 01 cái labo rửa mặt bằng sứ, màu xanh, hiệu HC.

Về trách nhiệm dân sự: Trung tâm học tập cộng đồng xã E không yêu cầu bị cáo Phạm Châu T phải bồi thường gì thêm.

Tại cáo trạng số 27/CT - VKS ngày 14 tháng 4 năm 2021 Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã truy tố bị cáo Phạm Châu T về tội "*Trộm cắp tài sản*" theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như nội dung bản cáo trạng đã truy tố. Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện CưM'gar đã đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Phạm Châu T như nội dung cáo trạng và đưa ra các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ đối với bị cáo, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Phạm Châu T phạm tội "*Trộm cắp tài sản*".

Áp dụng điểm khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Phạm Châu T từ 15 (mười lăm) tháng đến 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 30/01/2021.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015. Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar đã trả lại:

- 01 tấm bảng, kích thước (3,17 x 2,22)m, mặt bảng phía sau được làm bằng gỗ ép, phía trước được làm bằng kim loại; 01 bảng hiệu bằng sắt, kích thước (5 x 0,6)m; 01 tủ gỗ hương, kích thước (1,80 x 1,17 x 0,47)m; 01 giường gỗ cà chít, kích thước (1,97 x 1,02 x 0,65)m; 155 kg giấy; 01 cái quạt treo tường; 02 giá đỡ bằng kim loại; 01 cái máng bằng kim loại, kích thước (1,4 x 0,18 x 0,115)m; 01 thùng đựng rác, bằng nhựa, màu xanh, kích thước (35 x 26 x 28)cm; 02 cái tủ bằng kim loại, kích thước (1,87 x 0,88 x 0,47)m; 01 cánh cửa gỗ cẩm xe, kích thước (1,9 x 0,685)m và 01 cái labo rửa mặt bằng sứ, màu xanh, hiệu HC cho Trung tâm học tập cộng đồng xã E là chủ sở hữu hợp pháp.

- Truy thu bị cáo Phạm Châu T sung quỹ nhà nước số tiền 50.000đ là số tiền bị cáo do bị cáo phạm tội mà có.

Về trách nhiệm dân sự:

Chấp nhận việc Trung tâm học tập cộng đồng xã E không có yêu cầu bồi thường thiệt hại gì nên không đề cập để giải quyết

Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến đối đáp tranh luận gì, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo, người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Cơ quan điều tra Công an huyện CuM'gar, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện CuM'gar, Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi của mình đã thực hiện. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, biên bản khám nghiệm hiện trường, phù hợp với các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở để xác định: Trong thời gian từ ngày 27/01/2021 đến ngày 29/01/2021, Phạm Châu T một mình liên tiếp thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản tại nhà Trung tâm học tập cộng đồng xã E, thuộc thôn B, xã E, huyện C, tỉnh Đắk Lắk, trong đó 01 vụ trị giá tài sản 8.567.000 đồng, 04 vụ trị giá tài sản dưới 2.000.000 đồng. Tổng giá trị tài sản bị cáo trộm cắp là 12.590.000 đồng thì bị phát hiện, xử lý.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phạm Châu T đã phạm tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015.

Tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự 2015 quy định

“1. Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng hoặc dưới 2.000.000 đồng nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

[3] Xét hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những trực tiếp xâm phạm đến quyền sở hữu đối với tài sản của người bị hại, mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực hành vi và nhận thức, bị cáo phải biết tài sản hợp pháp của người khác được pháp luật bảo vệ, mọi hành vi chiếm đoạt tài sản trái pháp luật đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật, vì động cơ vụ lợi, muốn có tiền tiêu xài nhưng lười lao động nên bị cáo đã thực hiện các vụ trộm cắp tài sản tổng trị giá

12.590.000 đồng. Do đó cần phải áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đảm bảo tính giáo dục, răn đe đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân, các tình tiết, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Về nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu. Ngày 23/5/2011, bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm tuyên phạt 09 tháng tù về tội: Lừa đảo chiếm đoạt tài sản và 01 năm tù về tội: Lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản (Tại Bản án số 134/2011/HSPT). Ngày 26/4/2012 chấp hành xong hình phạt. Ngày 21/4/2015, bị cáo bị Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk, xét xử phúc thẩm tuyên phạt 09 tháng tù về tội: Trộm cắp tài sản (Tại Bản án số 128/2011/HSPT). Ngày 20/01/2015 chấp hành xong hình phạt; Ngày 07/03/2020 bị Công an xã Ea M'ngang xử phạt vi phạm hành chính với số tiền là 750.000 đồng về hành vi đánh nhau.

Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015. Bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn theo h khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015.

Với tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của bị cáo và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo như đã nhận định trên, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục răn đe đối với bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung trong toàn xã hội.

Trong vụ án này Phạm Châu T4 và Phạm Anh V1 cho bị cáo mượn xe đẩy để vận chuyển tài sản trộm cắp. Tuy nhiên, khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội anh T4 và anh V1 không biết việc T sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không đề cấp xử lý đối với anh T4 và anh V1 và không thu giữ 02 chiếc xe đẩy trên là phù hợp.

Đối với ông Phạm Văn T3 mua một số tài sản của bị cáo T thì không biết những tài sản này do bị cáo T đã trộm cắp mà có nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý là phù hợp.

Đối với bà Lâm Thị Q (Là mẹ đẻ của bị cáo Phạm Châu T) - chủ sở hữu xe mô tô biển số 47B1 – 099.04. Ngày 27/01/2021, bị cáo T tự ý lấy xe mô tô làm phương tiện phạm tội và cất giấu tài sản tại nhà thì bà Q không biết nên Cơ quan Cảnh sát điều tra không xem xét xử lý đối với bà Q và xe mô tô trên là phù hợp.

[5] Về vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CưM'gar đã trả lại 01 tấm bảng, kích thước (3,17 x 2,22)m, mặt bảng phía sau được làm bằng gỗ ép, phía trước được làm bằng kim loại; 01 bảng hiệu bằng sắt, kích thước (5 x 0,6)m; 01 tủ gỗ hương, kích thước (1,80 x 1,17 x 0,47)m; 01 giường gỗ cà chít, kích thước (1,97 x 1,02 x 0,65)m; 155 kg giấy; 01 cái quạt treo tường; 02 giá đỡ bằng kim loại; 01 cái máng bằng kim loại, kích thước (1,4 x 0,18 x 0,115)m; 01 thùng đựng rác, bằng nhựa, màu xanh, kích thước (35 x 26 x 28)cm; 02 cái tủ bằng kim loại, kích thước (1,87 x 0,88 x 0,47)m; 01 cánh cửa gỗ cấm xe, kích thước (1,9 x 0,685)m và 01 cái labo rửa mặt bằng sứ, màu xanh, hiệu HC

cho Trung tâm học tập cộng đồng xã E là chủ sở hữu hợp pháp. Xét việc trao trả trên là phù hợp cần chấp nhận.

Đối với số tiền 50.000 đồng bị cáo T có được từ việc bán tài sản trộm cắp cho ông Phạm Văn T3. Xét thấy đây là tài sản do phạm tội mà có nên cần truy thu sung ngân sách nhà nước số tiền trên.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Trung tâm học tập cộng đồng xã E và ông Phạm Văn T3 không yêu cầu bị cáo bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không đề cập để giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

[1].**Tuyên bố:** Bị cáo Phạm Châu T phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm h, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự 2015:

Xử phạt bị cáo Phạm Châu T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giam, ngày 30/01/2021.

[2].**Về xử lý vật chứng:** Áp dụng điểm b khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự 2015

Chấp nhận việc Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện CuM’gar đã trả lại 01 tấm bảng, kích thước (3,17 x 2,22)m, mặt bảng phía sau được làm bằng gỗ ép, phía trước được làm bằng kim loại; 01 bảng hiệu bằng sắt, kích thước (5 x 0,6)m; 01 tủ gỗ hương, kích thước (1,80 x 1,17 x 0,47)m; 01 giường gỗ cà chít, kích thước (1,97 x 1,02 x 0,65)m; 155 kg giấy; 01 cái quạt treo tường; 02 giá đỡ bằng kim loại; 01 cái máng bằng kim loại, kích thước (1,4 x 0,18 x 0,115)m; 01 thùng đựng rác, bằng nhựa, màu xanh, kích thước (35 x 26 x 28)cm; 02 cái tủ bằng kim loại, kích thước (1,87 x 0,88 x 0,47)m; 01 cánh cửa gỗ cẩm xe, kích thước (1,9 x 0,685)m và 01 cái labo rửa mặt bằng sứ, màu xanh, hiệu HC cho Trung tâm học tập cộng đồng xã E là chủ sở hữu hợp pháp

Truy thu bị cáo Phạm Châu T sung ngân sách nhà nước số tiền 50.000 đồng.

[3].**Về án phí:** Áp dụng Điều 135 Bộ luật tố tụng hình sự và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 quy định về án phí, lệ phí Tòa án:

Bị cáo Phạm Châu T phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[4]. Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Lắk ;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk ;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk ;
- CA huyện; VKS huyện CưM'gar;
- T.H.A Dân sự; T.H.A Hình sự ;
- Vụ Giám đốc kiểm I-TANDTC;
- Bị cáo; bị hại; người liên quan;
- Lưu hồ sơ; lưu VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Huyền Diệu